

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
Tiến độ sản xuất tuần 01, đến ngày 05/01/2023

I. Tiến độ sản xuất

1. Trồng trọt

- Tiến độ gieo trồng vụ Đông 2022 - 2023: theo báo cáo của các địa phương, đến hết ngày 03/01/2022, diện tích gieo trồng 46.449,8 ha, đạt 101% KH. Trong đó: ngô 13.788,2 ha/15.000 ha, đạt 91,9%; lạc 1.310,2 ha/1.500 ha, đạt 87,3%; khoai lang 2.061,1 ha/2.700 ha, đạt 76,3%; rau đậu các loại và cây khác 29.290,2 ha/26.800 ha, đạt 109,2%.

Tiến độ thu hoạch vụ Đông 2022 - 2023: theo báo cáo của các địa phương, đến hết ngày 03/01/2022, tổng diện tích thu hoạch 26.554,2 ha/46.449,8 ha diện tích gieo trồng, đạt 57,2%. Trong đó: ngô 7.907,6 ha/13.788,2 ha, đạt 57,3%; lạc 888,8 ha/1.310,2 ha, đạt 67,8%; khoai lang 1.266,8/2.061,1 ha, đạt 61,4 %; rau đậu các loại và cây khác 16.491 ha/29.290,2 ha, đạt 56,3% .

Tình hình sản xuất vụ Xuân 2023: Các địa phương đang tiến hành tổ chức thu hoạch cây trồng vụ Đông, vệ sinh đồng ruộng, tập trung giải phóng đất để chủ động, chuẩn bị các điều kiện, vật tư triển khai trong sản xuất vụ Xuân. Tổng diện tích đất đã được giải phóng 109.650 ha, (trong đó đất lúa được giải phóng 83.648 ha); lượng mạ đã gieo 804 tấn, trong đó lúa thuần 418 tấn, lúa lai 386 tấn.

- Diện tích mía trên địa bàn tỉnh đã thu hoạch 5.678 ha/14.036,2 ha, đạt 40,5% diện tích gieo trồng. Trong đó 2 Công ty mía đường đã thu mua mía nguyên liệu diện tích 4.858,8 ha, sản lượng ước đạt 283.032,7 tấn. Cụ thể: Công ty Mía đường Lam Sơn 173.737 tấn, NSBQ 65,0 tấn/ha, DT mía thu hoạch 2.672,9 ha; Công ty mía đường Việt Đài 109.295,7 tấn, NSBQ 50,0 tấn/ha, DT mía thu hoạch 2.185,9 ha.. Diện tích còn lại được cung cấp cho các cơ sở sản xuất mật, số khác được giữ lại để thu hoạch chế biến mía tươi (nước tể bào mía, nước mía...).

Diện tích sắn trên địa bàn tỉnh đã thu hoạch 5.260 ha/13.712,7 ha, đạt 38,4% diện tích gieo trồng; sản lượng sắn nguyên liệu các nhà máy đã thu mua ước đạt 105.200 tấn. Cụ thể: Nhà máy Sắn Phúc Thịnh (Ngọc Lặc) sản lượng 65.200 tấn, NSBQ 20 tấn/ha, DT 3.260 ha; Nhà máy Sắn Bá Thước SL 40.000 tấn, NSBQ 20 tấn/ha, DT 2.000 ha.

- Tình hình sinh vật gây hại chính: *Trên cây ngô*, bệnh khô vằn gây hại nhẹ tại huyện Thọ Xuân, diện tích nhiễm 20,0 ha. *Trên cây mía*, sâu đục thân gây hại nhẹ tại các huyện Thọ Xuân, Thường Xuân, Ngọc Lặc, Bá Thước... diện tích nhiễm 80,0 ha. *Trên cây sắn*: bệnh khảm lá sắn gây hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng tại các huyện Ngọc Lặc, Như Xuân, Thường Xuân, diện tích nhiễm 1.066,0 ha.

2. Chăn nuôi, Thú y

- Trong tuần vừa qua không phát sinh dịch bệnh truyền nhiễm gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh: 08 con trâu, bò; 2.935 con lợn trên 15 kg; 8.205 con lợn nuôi; 114.760 con gia cầm giống; 852 kg thịt trâu, bò; 3.086 kg thịt lợn và 8.860 kg thịt gia cầm.

- Kiểm soát động vật vận chuyển tại 3 trạm đầu mối giao thông: 3.149 con trâu, bò; 152.110 con lợn trên 15 kg; 162.146 con lợn giống; 56.128 con lợn sữa giết mổ; 482.372 con gia cầm để giết thịt; 2.178.455 con gia cầm nuôi làm giống. Kiểm soát giết mổ: 380 con trâu, bò; 3.841 con lợn trên 15 kg; 51.922 con gia cầm.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm: đàn trâu ước đạt 180.000 con; đàn bò ước đạt 270.000 con; đàn lợn ước đạt 1.250.000 con; đàn gia cầm ước đạt 24,5 triệu con. Ước sản lượng sản phẩm chăn nuôi trong tuần: 760 tấn thịt hơi trâu, bò; 2.750 tấn thịt lợn hơi; 1.650 tấn thịt hơi gia cầm; 258 tấn thịt hơi khác; 1.260 tấn sữa; 5,80 triệu quả trứng gia cầm.

- Cấp 02 Chứng chỉ hành nghề thú y; 02 Chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y được cấp mới, cấp lại.

3. Thủy sản

- Tổng số tàu cá trong toàn tỉnh tính đến ngày 31/12/2022 là 6.508 chiếc, trong đó: loại có chiều dài từ 15 m trở lên là 1.167 chiếc.

- Diện tích nuôi nước lợ 3.000 ha (2.600 cua xanh, 400 ha tôm thẻ chân trắng), nước ngọt 12.000 ha, nước mặn 1.000 ha.

- Sản lượng thu hoạch (lũy kế từ đầu năm): 2.707 tấn/211.000 tấn, đạt 1,3%KH. Trong đó: sản lượng khai thác 1.427 tấn/137.500 tấn, đạt 1% KH; sản lượng nuôi 1.280 tấn/73.500 tấn, đạt 1,7% KH.

- Nước lợ: các trại sản xuất tiến hành vệ sinh trại. Nước ngọt: các trại sản xuất giống tuyển chọn, nuôi vỗ đàn cá bố mẹ; cho đẻ giống cá chép, sản xuất ước đạt 20 triệu cá bột.

- Đến nay đã cấp: 08 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá; 01 giấy phép khai thác thủy sản; 06 giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho tàu cá.

4. Lâm nghiệp

- Công tác sử dụng, phát triển rừng: Đến nay, toàn tỉnh đã trồng 10 ha rừng tập trung; 2.000 cây phân tán; khai thác 900 m³ gỗ rừng trồng, vườn nhà, cây trồng phân tán; 400 nghìn cây luồng; 90 tấn nguyên liệu giấy. Diện tích rừng được cấp chứng chỉ đạt 25.394,95 ha tại 07 huyện (Thạch Thành, Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Thường Xuân, Vĩnh Lộc, Cẩm Thủy). Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phục vụ Lễ phát động Tết trồng cây; hướng dẫn UBND các huyện, thị, thành phố cơ cấu cây trồng, kỹ thuật trồng, chăm sóc và bảo vệ cây trồng dịp Tết trồng cây năm 2023. Hướng dẫn khai thác cây phù trợ (loài keo) trong rừng trồng thuộc đối tượng rừng phòng hộ do các dự án 327, 661 và Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững đầu tư tại Ban quản lý rừng phòng hộ Nghi Sơn. Hướng dẫn việc điều tra, khảo sát xây dựng Phương án phát triển vùng nguyên liệu phục vụ Nhà máy sản xuất viên nén và chế biến gỗ công nghệ cao của Công ty TNHH Biomass Fuel Nghi Sơn.

- Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng: Tổ chức làm giảm VLC cháy dưới tán rừng được 29,5 ha (huyện Đông Sơn 19,5 ha; huyện Hà Trung 10 ha); làm mới 2,5 km đường băng cản lửa tại huyện Hà Trung. Trong tuần đã kiểm tra, phát hiện và xử lý 03 vụ vi phạm hành chính (01 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật ; 01 vụ khai thác trái pháp luật và 01 vụ vi phạm thủ tục trong vận chuyển); tịch thu 1,361

m³ gỗ các loại; thu nộp NSNN 13 triệu đồng. An ninh rừng trên địa bàn tỉnh được giữ vững, không xảy ra cháy rừng.

- Công tác quản lý rừng: Tập trung xử lý số liệu nội nghiệp theo dõi DBR, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo, làm cơ sở trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố hiện trạng rừng tỉnh Thanh Hóa năm 2022. Tham mưu thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật và quy hoạch, kế hoạch của tỉnh.

- Công tác bảo tồn thiên nhiên: Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, bảo tồn các loài chim hoang dã, chim di cư tại các huyện trọng điểm. Triển khai thực hiện các đề tài, dự án, nhiệm vụ tại Khu bảo tồn loài Nam Động theo kế hoạch.

5. Thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai

- Thủy lợi: Các công trình thủy lợi nói chung và hồ chứa nói riêng trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo an toàn.

Tình hình nguồn nước sông Mã ngày **04/01/2023**: Lúc 7h00 tại TB Yên Tôn là +5.8m, cùng kỳ +5.1m và tại TB Nam Sông Mã là +3.2m, cùng kỳ +2.9m; lúc 6h00 tại trạm bơm Hoàng Khánh là +0.6 m, cùng kỳ +0.8m.

Tình hình hồ chứa: Hiện tại nguồn nước của 564/610 hồ chứa cơ bản đảm bảo phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2022- 2023. Trong đó: Có 247/610 hồ chứa đầy nước (do Công ty KTCTTL quản lý có 26/84 hồ chứa đầy nước, do các huyện quản lý có 221/526 hồ chứa đầy nước); còn lại 363/610 hồ chứa thấp hơn mực nước dâng bình thường. Số hồ chứa đảm bảo nguồn nước phục vụ tưới là 46 hồ (35 hồ đang thi công; 11 hồ chưa thi công nhưng có mực nước dưới mực nước chết). Lúc 7h00 ngày 04/01/2023, riêng 03 hồ chứa nước lớn là hồ chứa nước Cửa Đạt - huyện Thường Xuân: +103.45m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 6,55m); hồ Sông Mực - huyện Như Thanh: +34.17m (cao hơn so với mực nước dâng bình thường 1,17m); hồ Yên Mỹ - huyện Nông Cống: +18.41m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 1,95m).

Về xâm nhập mặn, độ mặn tại thời điểm 6h00 ngày 04/01/2023: Sông Mã: Cống Thành Châu (Hoàng Hóa) 18‰. Sông Lèn: TB Liên Lộc 2 (Hậu Lộc) 8‰, Lộc Động: 0‰

- Đê điều: Đã hoàn thành các hạng mục thuộc Dự án duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2022.

- Phòng chống thiên tai: Trong tuần từ 28/12/2022 - 04/01/2023 trên địa bàn tỉnh không có thiên tai xảy ra.

6. Chương trình xây dựng nông thôn mới và OCOP

Đến nay, toàn tỉnh có 12 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới; 346/465 xã, 904 thôn, bản (trong đó có 692 thôn, bản miền núi) đạt chuẩn nông thôn mới (NTM); 56 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 09 xã, 246 thôn bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; bình quân toàn tỉnh đạt 17,7 tiêu chí/xã; có 292 sản phẩm OCOP cấp tỉnh (235 sản phẩm 3 sao, 56 sản phẩm 4 sao, 01 sản phẩm 5 sao).

II. Công tác tham mưu, chỉ đạo sản xuất

Tiếp tục chỉ đạo hướng dẫn, chăm sóc cây trồng, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, kiểm tra các đối tượng dịch hại để kịp thời xử lý; tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng tại các khu vực trọng điểm; kiểm tra, kiểm soát và xử lý tàu cá vi phạm các quy định về chống khai thác IUU; thực hiện kế hoạch quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt

gia súc, gia cầm; kiểm tra các công trình thủy lợi, đê điều; Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra công tác chỉ đạo sản xuất, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, phòng cháy chữa cháy rừng tại các địa phương để có khuyến cáo, hướng dẫn kịp thời; duy trì chế độ trực Ban phòng chống thiên tai (24/24h).

III. Nhiệm vụ trọng tâm công tác tuần tới

1. Khẩn trương thu hoạch các cây trồng vụ Đông 2022 - 2023; tập trung giải phóng đất sớm để chủ động, chuẩn bị các điều kiện, vật tư triển khai sản xuất vụ Xuân 2023; điều tra, theo dõi, dự tính, dự báo diễn biến các loài sâu bệnh hại để có biện pháp xử lý kịp thời khi đang ở diện hẹp.

2. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023; tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kiểm tra tình hình chăn nuôi của các trang trại chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ, cấp mới và cấp lại giấy phép đủ điều kiện chăn nuôi cho trang trại chăn nuôi quy mô lớn trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tốt các giải pháp chống khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên biển. Kiểm tra nắm bắt tình hình khai thác thủy sản; chỉ đạo, kiểm tra công tác sản xuất giống, nuôi thương phẩm.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

5. Tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng các khu vực trọng điểm; đôn đốc các đơn vị cơ sở tham mưu làm giảm VLC cháy dưới tán rừng, làm mới, tu sửa đường băng cản lửa; đôn đốc các đơn vị cơ sở triển khai thực hiện kế hoạch BVR, PCCCR dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023; triển khai thực hiện phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” xuân Quý Mão năm 2023; chỉ đạo, hướng dẫn cơ cấu, kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ cây trồng dịp Tết trồng cây và việc chuẩn bị hiện trường, vật tư, nguồn giống phục vụ trồng rừng vụ xuân năm 2023. Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch hướng dẫn sản xuất lâm nghiệp năm 2023; phương án phân bổ vốn sự nghiệp Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022.

6. Tiếp tục cập nhật diễn biến tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, nguồn nước hồ đập, sông suối để tham mưu. Tổ chức trực ban PCTT nghiêm túc 24/24 giờ, thường xuyên báo cáo tình hình an toàn công trình thủy lợi, đê điều, sự cố công trình và vận hành công trình phòng, chống thiên tai./.

Nơi nhận:

- VP Tỉnh uỷ (để b/c);
- VP UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đức Thuận